

**Bản án số 83 / 2017/ HSST
Ngày 27/ 9/ 2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Chức vụ:
Thẩm phán

- Các Hội thẩm nhân dân:

**+ Ông Lê Phú Cường - Nghề nghiệp: Bí thư Đoàn Thanh niên CSHCM
phường Thạch thang**

+ Ông Lê Truyền Bình – nghề nghiệp: cán bộ hưu trí

***- Thư ký Tòa án: Bà Lê Thị Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận
Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng:
Bà Bùi Thị Hải - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa

Ngày 27 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 02 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên : Huỳnh Quốc V.

- Tên gọi khác : Không.

- Sinh ngày : 04/6/1990.

- Nơi ĐKKHKT : Tổ 178, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng.

**- Chỗ ở : Số X, đường P, phường A, quận T, thành phố Đà
Nẵng.**

- Số CMND:

- Trình độ học vấn : 12/12 - Dân tộc: Kinh;

- Con ông : Huỳnh H (còn sống) và bà Nguyễn Thị Thanh T (còn sống)

- Vợ : Phan Thị Mỹ Đ (sinh năm 1990)

- Có 01 con sinh năm 2011

- Tiền án, tiền sự : Chưa

**- Nhân thân : Ngày 04/3/2008, bị TAND quận Thanh Khê xử phạt
12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.**

**Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 7/4/2017 tạm giam ngày 14/4/2017 hiện có mặt
tại phiên tòa**

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Ông **Nguyễn Duy Đ** - sinh năm 1996 - HKTT: Số 10, đường H, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)
- Ông **Lê Đình K** - sinh năm 1975 - HKTT: Số 32 đường N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)
- Ông **Trương Văn T** - Sinh năm 1991 - HKTT: Số 83, đường T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng
- Ông **Huỳnh H** – sinh năm 1965 - HKTT: Tổ 178, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Huỳnh Quốc V bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 20^h45' ngày 07/4/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng đã kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Duy Đ phát hiện, thu giữ 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A). Theo Đ khai gói ma túy này là mua của người tên V tại đường H, thành phố Đà Nẵng.

Vào lúc 22^h 30' cùng ngày, tại trước nhà số 48, đường C, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Huỳnh Quốc V đang bán ma túy cho Lê Đình K. Tang - tài vật thu giữ của:

Huỳnh Quốc V:

- 02 gói ni lông màu trắng (ký hiệu A1), gồm: 01 gói bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu A1a), 01 gói bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu A1b).
- 01 giấy CMND mang tên Huỳnh Quốc V,
- 01 xe ô tô con màu đỏ BKS: 43A-229.88, kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS như trên.
- 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số seri: 358645013418181, kèm theo sim số 01213431666; 01 điện thoại di động màu đỏ, số seri: 359210077019802, kèm theo sim số 0905230123.
- Số tiền 4.500.000 (bốn triệu, năm trăm ngàn đồng, trong đó có 500 ngàn đồng tiền vừa bán ma túy cho K).

Lê Đình K:

- 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu A2).
- 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số seri: 356068035150959, kèm theo sim số 0905907317

Đến 09^h00' ngày 08/4/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Huỳnh Quốc V tại nhà số X, đường P, phường An Khê, quận T, thành phố Đà Nẵng, nhưng không phát hiện và thu giữ gì thêm

Theo Kết luận giám định số 247/GĐ-MT ngày 13/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Mẫu tinh thể trong gói niêm phong ký hiệu **A, A1a, A2** gửi giám định đều có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/ND-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Trọng lượng mẫu **A**: 0,311 gam; mẫu **A1a**: 1,031 gam; mẫu **A2**: 0,238 gam.

Mẫu bột trong gói niêm phong ký hiệu **A1b** gửi giám định: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp. Trọng lượng mẫu **A1b**: 0,042 gam.

Sau giám định hoàn lại niêm phong, gồm: mẫu **A**: 0,148 gam, mẫu **A1a**: 0,635 gam; mẫu **A2**: 0,065 gam; mẫu **A1b**: 00 gam.

Như vậy, trọng lượng ma túy thu giữ trong vụ án là: **A+A1a+A2=0,311 gam + 1,031 gam + 0,238 gam = 1,58 gam.**

Qua điều tra, Huỳnh Quốc V và những người mua ma túy: Lê Đình K và Nguyễn Duy Đ khai nhận:

V bắt đầu bán ma túy từ tháng 01/2017. Nguồn gốc ma túy V mua của một người phụ nữ tên Huyền, có tên gọi khác là Xiu (Chưa xác định được họ tên địa chỉ) 02 lần, mỗi lần giá 2.000.000 đồng về bán lại như sau:

1. Bán cho Lê Đình K 03 lần:

Lần 1: Vào khoảng tháng 01/2017, K điện thoại cho V mua 500.000 đồng ma túy đá. V đồng ý và giao ma túy cho K tại nhà V.

Lần 2: Vào khoảng 17^h00 ngày 07/4/2017, K gọi điện hỏi mua V 300.000 đồng ma túy đá. V đồng ý và giao ma túy cho K gần chỗ nhà V.

Lần 3: Bị bắt quả tang như đã nêu trên.

2. Bán cho Nguyễn Duy Đ 01 lần:

Khoảng 19^h50 ngày 07/4/2017, Đ gọi điện hỏi mua V 800.000 đồng ma túy đá, V đồng ý và hẹn giao ma túy cho Đ tại trước nhà số 179 Huỳnh Ngọc Huệ, thành phố Đà Nẵng. Lúc đó Đ đi cùng Trương Văn T, sau đó Đ đã bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính thu giữ như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, bị can Huỳnh Quốc V đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 58/ CT-VKS ngày 01/08/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, truy tố bị cáo Huỳnh Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm o, p khoản 1,2 điều 46 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc V mức án từ 7 đến 7 năm 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và vật chứng thu hồi được, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 22^h 30' ngày 07/4/2017, tại trước nhà số 48, đường C, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Huỳnh Quốc V đang bán **0,238** gam ma túy Methamphetamine cho Lê Đình K, ngoài ra còn thu giữ của V **1,031** gam ma túy mà V chưa kịp bán.

Trước đó, Huỳnh Quốc V còn bán ma túy cho Lê Đình K 02 lần, bán cho Nguyễn Duy Đ 01 lần: **0,311** gam ma túy Methamphetamine. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy V đã mua bán là: **1,58** gam. Quá trình mua bán trái phép chất ma túy, V thu lợi khoảng 200.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Huỳnh Quốc V đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ và hành vi nguy hiểm của bị cáo thì thấy: bị cáo Huỳnh Quốc V nhận thức được ma túy là chất độc được gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý. Bản thân bị cáo nhận thức được mua bán, tàng trữ các chất kích thích gây nghiện là hành vi xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Sử dụng, mua bán chất ma túy là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm cho xã hội. Dù biết rõ nhưng bất chấp những tác hại vô cùng nghiêm trọng do hành vi mua bán chất ma túy gây ra, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, táo bạo. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân lây lan hiểm họa ma túy cho xã hội.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Quốc V đã thành khẩn khai báo việc phạm tội nhiều lần. Do đó, HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình

Xét về nhân thân: Bị cáo có 1 tiền án nhưng đã được xóa án tích

Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội, thái độ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tuyên cho các bị cáo hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để bị cáo có thời gian cải tạo, học tập và lao động nhằm giáo dục cho bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội đồng thời làm gương cho người khác.

HĐXX xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tại phiên tòa hôm nay về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt cho các bị cáo là có cơ sở nên HĐXX sẽ xem xét khi lượng hình.

- Đối với người tên Huyền có hành vi bán ma túy cho V: Hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

- Đối với Lê Đình K, Nguyễn Duy Đ và Trương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sử dụng ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với K, Đ, T là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS 43A-22988 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe bị thu giữ khi bắt quả tang Huỳnh Quốc V: Qua điều tra xác định chủ sở hữu xe này là doanh nghiệp tư nhân thương mại Hiệp Cường, do ông Huỳnh H – cha của V làm chủ. V mượn xe của ông Hiệp để sử dụng, ông Hiệp không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã trả xe và giấy tờ cho ông Hiệp là đúng pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số seri: 356068035150959, kèm theo sim số 0905907317 thu giữ của anh Lê Đình K, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho anh K.

- Đối với CMND mang tên Huỳnh Quốc V, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã trả lại cho mẹ V là bà Nguyễn Thị Thanh T

+ Đối với: 0,148 gam ma túy mẫu A, 0,635 gam ma túy mẫu A1a, 0,065 gam ma túy A2 và toàn bộ bao vỏ là vật cấm lưu hành cần áp dụng điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), thu giữ của Huỳnh Quốc V trong đó có 500.000 đ tiền bán ma túy là tiền thu lợi bất chính, cần áp dụng điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 4.000.000đ không liên quan đến việc mua bán ma túy nên HĐXX trả lại cho Bị cáo Huỳnh Quốc V

Trong quá trình mua bán ma túy Huỳnh Quốc V thu lợi bất chính 200.000 đ HĐXX buộc V phải nộp 200.000 đ để sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số seri: 358645013418181, kèm theo sim số 01213431666 không liên quan đến việc mua bán ma túy nên HĐXX trả lại cho bị cáo là có căn cứ.; đối với 01 điện thoại di động màu đỏ, số seri: 359210077019802, kèm theo sim số 0905230123 thu giữ của V, điện thoại trên được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên cần áp dụng điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Quốc V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Quốc V** 7 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời gian thụ hình tính từ ngày 7/4/2017

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,148 gam ma túy mẫu A, 0,635 gam ma túy mẫu A1a, 0,065 gam ma túy A2 và toàn bộ bao vỏ

- Số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm ngàn đồng), thu giữ của Huỳnh Quốc V được xử lý như sau: Trả cho Huỳnh Quốc V 4.000.000 đ; sung quỹ Nhà nước 500.000 đ.

Trả cho bị cáo Huỳnh Quốc V 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, số seri: 358645013418181, kèm theo sim số 01213431666

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đỏ, số seri: 359210077019802, kèm theo sim số 0905230123 thu giữ của V

(Những vật chứng nói trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 2/8/2017).

- Buộc các bị cáo phải nộp số tiền thu lợi bất chính: 200.000 đ để sung quỹ Nhà nước

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không nộp thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Huỳnh Quốc V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Huỳnh Quốc V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an quận Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà